

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/
Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai/
UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 308/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 63 thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 23/5/2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 23/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCKSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI/CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
UBND CẤP HUYỆN/UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài,	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể: a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí: - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
	tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012752.H56)	kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa		<p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 379 1912 1353"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>1.100.000</td> <td>1.270.000</td> <td>1.660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	B. Đối tượng còn lại					Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																																											
Cấp lần đầu																																											
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																																							
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																																							
B. Đối tượng còn lại																																											
Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất)		<p>(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																										
				<p>thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: <i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="994 416 1915 967"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> <td>200.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			-	Cấp lần đầu	40.000	200.000	3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu																													
		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																												
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																														
-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																												
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																														
-	Cấp lần đầu	40.000	200.000																												
3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																												
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi,	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa).</p>	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024																										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
	đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012755.H56)	biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào	chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 1007 1912 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																																	
Cấp lần đầu																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).		hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm						
B. Đối tượng còn lại										
Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000						
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lỡ đất, mất đất. 										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1003 970 1899 1439"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại theo Luật Đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại theo Luật Đất đai	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			
Nội dung	Mức thu																		
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại theo Luật Đất đai																	
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																			
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																	
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý
				Cấp lần đầu	40.000	200.000	
				3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
3	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất (1.012757.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. 			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
		vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian		<p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 453 1912 679"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>1.100.000</td> <td>1.270.000</td> <td>1.660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng 	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
		thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).		<p>nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1014 858 1892 1236"> <thead> <tr> <th data-bbox="1014 858 1637 895">Nội dung</th> <th data-bbox="1637 858 1892 895">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1014 895 1637 970">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1637 895 1892 970"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1014 970 1637 1045">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1637 970 1892 1045">600.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1014 1045 1637 1120">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1637 1045 1892 1120"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1014 1120 1637 1157">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1637 1120 1892 1157">200.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1014 1157 1637 1236">3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1637 1157 1892 1236">30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	200.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000	
Nội dung	Mức thu																
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000																
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																	
Cấp lần đầu	200.000																
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý				
				* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất. Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá					
4	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước (1.012758.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1437 1912 1474"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 1437 1234 1474">Nội dung</th> <th data-bbox="1234 1437 1912 1474">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu (đồng)			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số
Nội dung	Mức thu (đồng)								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
					Đơn vị tính	Đất	Tài sản	Đất và tài sản		
		gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).								28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
				1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000		
				2. Chứng nhận biến động đất đai						
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	850.000	850.000	1.100.000		
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	510.000	510.000	660.000		
				<p>Tô chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng 						

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý										
				<p>vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1016 1155 1890 1455"> <thead> <tr> <th data-bbox="1016 1155 1659 1193">Nội dung</th> <th data-bbox="1659 1155 1890 1193">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1016 1193 1659 1270">1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1659 1193 1890 1270"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 1270 1659 1347">- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1659 1270 1890 1347">600.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 1347 1659 1423">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1659 1347 1890 1423"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 1423 1659 1455">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1659 1423 1890 1455">200.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	200.000	
Nội dung	Mức thu														
1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất															
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000														
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)															
Cấp lần đầu	200.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý				
				<table border="1"> <tr> <td data-bbox="987 264 1659 304">3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1659 264 1917 304">30.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="987 304 1659 379">4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1659 304 1917 379">30.000</td> </tr> </table>	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000		
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000									
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000									
5	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước (1.012759.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. 		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của 				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
		<p>có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian</p>		<p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 453 1910 1161"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp lần đầu</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>1.100.000</td> <td>1.270.000</td> <td>1.660.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">2. Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000																													
2. Chứng nhận biến động đất đai																																	
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																													
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	510.000	510.000	660.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý				
		thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).		<ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lỡ đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1016 1342 1890 1452"> <thead> <tr> <th data-bbox="1016 1342 1659 1378">Nội dung</th> <th data-bbox="1659 1342 1890 1378">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1016 1378 1659 1452">1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1659 1378 1890 1452"></td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		
Nội dung	Mức thu								
1. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý										
				<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 70%;">- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td style="width: 30%; text-align: center;">600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="2">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td style="text-align: center;">200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td style="text-align: center;">30.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td style="text-align: center;">30.000</td> </tr> </table> <p>Tô chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	200.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000	
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000														
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)															
Cấp lần đầu	200.000														
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000														
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000														
6	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (1.012760.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
		miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm,		<p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 675 1892 1422"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																																	
1. Cấp lần đầu																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý
		ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).		hoặc tài sản tăng thêm					
				2. Chứng nhận biến động đất đai					
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	
				B. Đối tượng còn lại					
				1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	
				2. Chứng nhận biến động đất đai					
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
				<p>thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1014 453 1890 1077"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> <td>200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			- Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
Nội dung	Mức thu																											
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																										
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																												
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																										
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																												
- Cấp lần đầu	40.000	200.000																										
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																										
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
7	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là tổ chức trong nước, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (1.012761.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1241 1912 1358"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					Cấp lần đầu					<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																							
Cấp lần đầu																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).		- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	500.000	500.000	610.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.	
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000						
B. Đối tượng còn lại										
Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000						
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <p>- Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p>										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý								
				<p>- Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1025 1305 1883 1474"> <thead> <tr> <th data-bbox="1025 1305 1576 1362" rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2" data-bbox="1576 1305 1883 1362">Mức thu</th> </tr> <tr> <th data-bbox="1576 1362 1742 1474">Người gốc Việt Nam</th> <th data-bbox="1742 1362 1883 1474">Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1025 1362 1576 1474"></td> <td data-bbox="1576 1362 1742 1474"></td> <td data-bbox="1742 1362 1883 1474"></td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam	Các đối tượng còn lại				
Nội dung	Mức thu												
	Người gốc Việt Nam	Các đối tượng còn lại											

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																					
				<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 60%;"></td> <td style="width: 20%; text-align: center;">định cư ở nước ngoài</td> <td style="width: 20%;"></td> </tr> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td style="text-align: center;">100.000</td> <td style="text-align: center;">600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu</td> <td style="text-align: center;">40.000</td> <td style="text-align: center;">200.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> </tr> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;">15.000</td> <td style="text-align: center;">30.000</td> </tr> </table> <p>Tô chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>		định cư ở nước ngoài		1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			- Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính				15.000	30.000	
	định cư ở nước ngoài																									
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																										
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																								
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																										
- Cấp lần đầu	40.000	200.000																								
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính																										
	15.000	30.000																								
8	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến:	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. 	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số																					

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
	<p>chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012762.H56)</p>	<p>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền</p>	<p>https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 711 1895 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																																	
1. Cấp lần đầu																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý
		sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).		hoặc tài sản tăng thêm					
				2. Chứng nhận biến động đất đai					
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	
				B. Đối tượng còn lại					
				1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	
				2. Chứng nhận biến động đất đai					
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	510.000	510.000	660.000	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý					
				<table border="1" data-bbox="1010 268 1897 344"> <tr> <td data-bbox="1010 268 1234 344">Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1234 268 1384 344">nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1384 268 1552 344"></td> <td data-bbox="1552 268 1720 344"></td> <td data-bbox="1720 268 1897 344"></td> </tr> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. 	Giấy chứng nhận	nhận/Thửa đất				
Giấy chứng nhận	nhận/Thửa đất									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
				<p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1016 528 1892 1150"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> <td>200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
Nội dung	Mức thu																											
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																										
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																												
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																										
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																												
Cấp lần đầu	40.000	200.000																										
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																										
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
9	<p>Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản đồ địa chính mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</p> <p>(1.012763.H56)</p>	<p>Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1241 1912 1358"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					1. Cấp lần đầu					<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																							
1. Cấp lần đầu																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).		- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	500.000	500.000	610.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.	
			- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000			
			2. Chứng nhận biến động đất đai							
			- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	320.000	430.000	510.000			
			- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	190.000	260.000	310.000			
			B. Đối tượng còn lại							
		1. Cấp lần đầu		Hồ sơ/Giấy chứng	1.100.000	1.270.000	1.660.000			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
					nhận/ Thừa đất					
				2. Chứng nhận biến động đất đai						
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000		
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	510.000	510.000	660.000		
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. 										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý											
				<p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1016 1082 1892 1439"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	
Nội dung	Mức thu															
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại														
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
				<table border="1" data-bbox="1016 269 1888 533"> <tr> <td colspan="3" data-bbox="1016 269 1888 344">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 344 1509 379">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1509 344 1722 379">40.000</td> <td data-bbox="1722 344 1888 379">200.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 379 1509 454">3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1509 379 1722 454">28.000</td> <td data-bbox="1722 379 1888 454">30.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 454 1509 533">4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1509 454 1722 533">15.000</td> <td data-bbox="1722 454 1888 533">30.000</td> </tr> </table> <p data-bbox="1003 533 1906 679">Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p data-bbox="1003 679 1906 791">* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																	
Cấp lần đầu	40.000	200.000															
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000															
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000															
10	Chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án (1.012764.H56)	<p data-bbox="483 799 703 1345">- Thời hạn cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định và có văn bản thẩm định là 15 ngày kể từ ngày nhận được chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p data-bbox="483 1345 703 1455">- Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét</p>	<p data-bbox="725 799 976 1233">- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá).</p> <p data-bbox="725 1233 976 1422">- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	Không	<p data-bbox="1928 799 2163 1455">- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p>												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>và có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án gửi tổ chức kinh tế có văn bản đề nghị là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của cơ quan có chức năng quản lý đất đai. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>			<p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý				
		đôi với thủ tục hành chính nêu trên được tăng thêm 10 ngày.								
11	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012804.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1437 1899 1474"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 1437 1232 1474">Nội dung</th> <th data-bbox="1232 1437 1899 1474">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>		Nội dung	Mức thu (đồng)			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số
Nội dung	Mức thu (đồng)									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý
					Đơn vị tính	Đất	Tài sản	Đất và tài sản	
		quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).							28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
				A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					
				Cấp lần đầu					
				- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	
				- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	
				B. Đối tượng còn lại					
				Cấp lần đầu					
					Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	
				Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.					

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p>	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																				
				<p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1010 304 1897 852"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="3">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> <td>200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
Nội dung	Mức thu																								
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																							
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																									
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																							
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																									
Cấp lần đầu	40.000	200.000																							
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																							
12	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên,	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số																				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
	(1.012753.H56)	đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là 03 ngày làm việc). Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm	thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 933 1912 1121"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>1.100.000</td> <td>1.270.000</td> <td>1.660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <p>- Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý				
		<p>quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm</p>		<p>- Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1019 1305 1888 1417"> <thead> <tr> <th data-bbox="1019 1305 1646 1342">Nội dung</th> <th data-bbox="1646 1305 1888 1342">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1019 1342 1646 1417">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1646 1342 1888 1417"></td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		
Nội dung	Mức thu								
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý								
		10 ngày làm việc		<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 70%;">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td style="width: 30%; text-align: center;">600.000</td> </tr> <tr> <td colspan="2">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td style="text-align: center;">200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td style="text-align: center;">30.000</td> </tr> </table> <p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	200.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	600.000												
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)													
Cấp lần đầu	200.000												
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000												
13	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài (1.012754.H56)	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; - 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. 								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
		<p>đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 03 ngày làm việc).</p> <p>- Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai,</p>		<p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 711 1910 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong một hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong một hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
Cấp lần đầu																												
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																								
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong một hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết</p>		<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
		<p>trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 453 1912 831"> <thead> <tr> <th data-bbox="1010 453 1653 491">Nội dung</th> <th data-bbox="1653 453 1912 491">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1010 491 1653 564">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1653 491 1912 564"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 564 1653 638">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1653 564 1912 638">100.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 638 1653 711">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1653 638 1912 711"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 711 1653 750">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1653 711 1912 750">40.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 750 1653 831">3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1653 750 1912 831">15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	Nội dung	Mức thu (đồng)	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu (đồng)																
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																	
Cấp lần đầu	40.000																
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																
14	<p>Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý (1.012756.H56)</p>	<p>20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành</p>	<p>* Phí thẩm định, lệ phí: thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,</p>												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội</p>	<p>phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Đối với Tổ chức trong nước, tổ chức kinh tế quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật Đất đai; Người được giao quản lý đất quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 của Luật Đất đai)</p> <p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã (đối với Cộng đồng dân cư).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>		<p>Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.			
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh	<p>- Thủ tục chuyên đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 10 ngày làm việc;</p> <p>- Thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai;</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
	doanh kết cấu hạ tầng (1.012765.H56)	kết cấu hạ tầng: 05 ngày làm việc. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1008 383 1904 1284"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5" data-bbox="1008 502 1904 566">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1008 566 1254 726">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1254 566 1444 726">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 566 1590 726">320.000</td> <td data-bbox="1590 566 1736 726">430.000</td> <td data-bbox="1736 566 1904 726">510.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1008 726 1254 909">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1254 726 1444 909">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 726 1590 909">190.000</td> <td data-bbox="1590 726 1736 909">260.000</td> <td data-bbox="1736 726 1904 909">310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5" data-bbox="1008 909 1904 949">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1008 949 1254 1101">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1254 949 1444 1101">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 949 1590 1101">850.000</td> <td data-bbox="1590 949 1736 1101">850.000</td> <td data-bbox="1736 949 1904 1101">1.100.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1008 1101 1254 1284">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1254 1101 1444 1284">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 1101 1590 1284">510.000</td> <td data-bbox="1590 1101 1736 1284">510.000</td> <td data-bbox="1736 1101 1904 1284">660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																											
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																							
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																							
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																											
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																																							
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội</p>		<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p>	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý
		đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		
						Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	
				1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	
				2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>				
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (1.012820.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian xác định giá đất, ký	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. 				<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																	
		<p>hợp đồng thuê đất không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử</p>	<p>giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 831 1912 1469"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	850.000	850.000	1.100.000	<p>29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																				
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																		
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																		
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																						
- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	850.000	850.000	1.100.000																																		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý												
		<p>dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<table border="1"> <tr> <td>thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>nhận/Thừa đất</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> <td></td> </tr> </table>	thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất					- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000						<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài
thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất																				
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000																	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 715 1921 1125"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
17	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng (1.012766.H56)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1337 1906 1453"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản						<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																														
		<p>chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>	<p>đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5" data-bbox="1003 264 1906 344">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 344 1256 491">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1256 344 1440 491">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 344 1592 491">320.000</td> <td data-bbox="1592 344 1744 491">430.000</td> <td data-bbox="1744 344 1906 491">510.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 491 1256 679">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1256 491 1440 679">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 491 1592 679">190.000</td> <td data-bbox="1592 491 1744 679">260.000</td> <td data-bbox="1744 491 1906 679">310.000</td> </tr> <tr> <th colspan="5" data-bbox="1003 679 1906 715">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 715 1256 861">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1256 715 1440 861">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 715 1592 861">850.000</td> <td data-bbox="1592 715 1744 861">850.000</td> <td data-bbox="1744 715 1906 861">1.100.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 861 1256 1050">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1256 861 1440 1050">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 861 1592 1050">510.000</td> <td data-bbox="1592 861 1744 1050">510.000</td> <td data-bbox="1744 861 1906 1050">660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>đất đai;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																															
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																															
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																															
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																															

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
		được tăng thêm 10 ngày làm việc.		<p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn.</p> <p>Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1230 1912 1450"> <thead> <tr> <th colspan="4" data-bbox="1003 1230 1912 1270">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th data-bbox="1003 1270 1099 1450">STT</th> <th data-bbox="1099 1270 1424 1450">Nội dung</th> <th data-bbox="1424 1270 1709 1450">Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th data-bbox="1709 1270 1912 1450">Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 1450 1099 1450"></td> <td data-bbox="1099 1450 1424 1450"></td> <td data-bbox="1424 1450 1709 1450"></td> <td data-bbox="1709 1450 1912 1450"></td> </tr> </tbody> </table>	Mức thu (đồng)				STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					
Mức thu (đồng)																	
STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý
				1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	
				2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên (1.012768.H56)	- Thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: 05 ngày làm việc; - Thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề: 07 ngày làm việc;	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 				- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																	
		<p>- Thủ tục giám diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên: 10 ngày làm việc.</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian</p>	<p>tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 715 1912 1426"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	<p>101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																				
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																		
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																		
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																																		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý
		<p>trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội</p>		<p>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p>	<p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</p>	<p>510.000</p>	<p>510.000</p>	<p>660.000</p>	<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
		khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		<p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 639 1912 1050"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên thì Văn phòng Đăng ký đất đai đo đạc, xác định lại diện tích thửa đất bằng kinh phí của Nhà nước.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
19	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký (1.012769.H56)	<p>- Đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc; - Đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký: 07 ngày làm việc.</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1337 1912 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản						<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																														
		<p>chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao</p>	<p>đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5" data-bbox="996 264 1908 344">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="996 344 1252 491">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1252 344 1440 491">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 344 1592 491">320.000</td> <td data-bbox="1592 344 1744 491">430.000</td> <td data-bbox="1744 344 1908 491">510.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="996 491 1252 679">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1252 491 1440 679">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 491 1592 679">190.000</td> <td data-bbox="1592 491 1744 679">260.000</td> <td data-bbox="1744 491 1908 679">310.000</td> </tr> <tr> <th colspan="5" data-bbox="996 679 1908 719">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> <tr> <td data-bbox="996 719 1252 866">Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1252 719 1440 866">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 719 1592 866">850.000</td> <td data-bbox="1592 719 1744 866">850.000</td> <td data-bbox="1744 719 1908 866">1.100.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="996 866 1252 1050">Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1252 866 1440 1050">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1440 866 1592 1050">510.000</td> <td data-bbox="1592 866 1744 1050">510.000</td> <td data-bbox="1744 866 1908 1050">660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																															
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																															
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																															
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																															

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
		<p>Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1225 1912 1447"> <thead> <tr> <th colspan="4" data-bbox="1003 1225 1912 1265">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th data-bbox="1003 1265 1099 1447">STT</th> <th data-bbox="1099 1265 1422 1447">Nội dung</th> <th data-bbox="1422 1265 1709 1447">Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th data-bbox="1709 1265 1912 1447">Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Mức thu (đồng)				STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					
Mức thu (đồng)																	
STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý
				1	2	3	4	
				1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	
				2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>				
20	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức (1.012770.H56)	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người	<ul style="list-style-type: none"> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. 				<ul style="list-style-type: none"> Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Nghị định số 101/2024/NĐ-

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
		<p>sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 592 1912 1086"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>- Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <p>- Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																			
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
				<p>- Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1270 1912 1476"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>Tổ chức khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	
21	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử</p>	<p>- Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng: 08 ngày làm việc;</p> <p>- Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai;</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
	<p>dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (1.012772.H56)</p>	<p>về đất đai: 08 ngày làm việc; - Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp: 08 ngày làm việc; - Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm: 15 ngày làm việc; - Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp bán tài sản, điều</p>	<p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 392 1912 1377"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000	<p>đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000																																							
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công: 10 ngày làm việc;</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử</p>		<p>(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
		<p>lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải</p>		<p>xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 379 1912 834"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất. Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.			
22	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (1.012793.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất, không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lỡ đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sắp 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
		nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở		<p>nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 675 1912 1169"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000	<p>101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000																			
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000																			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý						
		<p>hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1348 1919 1469"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 1348 1099 1390">STT</th> <th data-bbox="1099 1348 1653 1390">Nội dung</th> <th data-bbox="1653 1348 1919 1390">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 1390 1099 1469">1</td> <td data-bbox="1099 1390 1653 1469">Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1653 1390 1919 1469">30.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)									
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	30.000									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý
				2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	30.000
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>		
23	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu (1.012794.H56)</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p>		<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
		<p>hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>	<p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 555 1910 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024.</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024.					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	510.000	510.000	660.000	<p>Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024.																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000																																							
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	510.000	510.000	660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý					
				<table border="1" data-bbox="1010 268 1912 352"> <tr> <td data-bbox="1010 268 1245 352">cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1245 268 1442 352">nhận/Thừa đất</td> <td data-bbox="1442 268 1594 352"></td> <td data-bbox="1594 268 1744 352"></td> <td data-bbox="1744 268 1912 352"></td> </tr> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách 	cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất				
cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1008 566 1910 1018"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																
24	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ (1.012795.H56)	Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p>	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
		<p>đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo;</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất</p>	<p>phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1161 1917 1450"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	<p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý				
		<p>có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng</p>		<p>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p>	<p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</p>	<p>190.000</p>	<p>260.000</p>	<p>310.000</p>	<p>HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>				
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>				<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>					<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. 				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
		có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		<p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 639 1912 847"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												
25	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (1.012815.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số</p>									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
		<p>tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng</p>	<p>Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 999 1912 1452"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024</td> </tr> <tr> <td>1. Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>2. Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024					1. Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	2. Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện	Hồ sơ/Giấy chứng	190.000	260.000	310.000	<p>31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024																												
1. Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																								
2. Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện	Hồ sơ/Giấy chứng	190.000	260.000	310.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		<p>nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất					
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					1. Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000		1.100.000
2. Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận					Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000		
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 938 1912 1390"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025. * Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
26	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 (1.012813.H56)	Không quy định (nhưng thực tế giải quyết là: 20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu. Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể: a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí: - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
		đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng		<p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 309 1912 802"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. 	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000	Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000	<p>quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
Chứng nhận biên động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000																			
Chứng nhận biên động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000																			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
		<p>đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 970 1912 1182"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp (1.012781.H56)	<p>Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận: 10 ngày làm việc;</p> <p>Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận: 23 ngày làm việc.</p> <p>Thời gian thực hiện kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông</p>	<p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1329 1912 1452"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản						<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý																				
		tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục		<p>1. Cấp lần đầu</p> <table border="1" data-bbox="1003 309 1904 938"> <tr> <td data-bbox="1003 309 1249 496">- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td data-bbox="1249 309 1444 496">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 309 1592 496">500.000</td> <td data-bbox="1592 309 1742 496">500.000</td> <td data-bbox="1742 309 1904 496">610.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 496 1249 938">- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td data-bbox="1249 496 1444 938">Thửa đất hoặc tài sản</td> <td data-bbox="1444 496 1592 938">150.000</td> <td data-bbox="1592 496 1742 938">150.000</td> <td data-bbox="1742 496 1904 938">180.000</td> </tr> </table> <p>2. Chứng nhận biến động đất đai</p> <table border="1" data-bbox="1003 983 1904 1318"> <tr> <td data-bbox="1003 983 1249 1129">- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1249 983 1444 1129">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 983 1592 1129">320.000</td> <td data-bbox="1592 983 1742 1129">430.000</td> <td data-bbox="1742 983 1904 1129">510.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 1129 1249 1318">- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1249 1129 1444 1318">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 1129 1592 1318">190.000</td> <td data-bbox="1592 1129 1742 1318">260.000</td> <td data-bbox="1742 1129 1904 1318">310.000</td> </tr> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm</p>					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																									
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																									
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																									
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 379 1912 839"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 379 1648 424">Nội dung</th> <th data-bbox="1648 379 1912 424">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 424 1648 507">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1648 424 1912 507"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 507 1648 590">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1648 507 1912 590">100.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 590 1648 673">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1648 590 1912 673"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 673 1648 715">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1648 673 1912 715">40.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 715 1648 756">3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1648 715 1912 756">28.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 756 1648 839">4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1648 756 1912 839">15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	Nội dung	Mức thu (đồng)	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu (đồng)																		
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																			
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																		
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																			
Cấp lần đầu	40.000																		
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000																		
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																		
28	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy	- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện - Địa chỉ nộp trực tuyến:	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
	năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (1.012782.H56)	tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng	https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1046 1912 1474"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
1. Cấp lần đầu																												
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																								
- Trường hợp nhiều thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		<p>nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</p>						
2. Chứng nhận biến động đất đai										
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận					Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận					Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000		
<p>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>										
<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>										
<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
				<p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1193 1912 1399"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 1193 1099 1235">STT</th> <th data-bbox="1099 1193 1615 1235">Nội dung</th> <th data-bbox="1615 1193 1912 1235">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 1235 1099 1321">1</td> <td data-bbox="1099 1235 1615 1321">Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td data-bbox="1615 1235 1912 1321"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 1321 1099 1399">-</td> <td data-bbox="1099 1321 1615 1399">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1615 1321 1912 1399">100.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)												
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất													
-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
				<table border="1" data-bbox="1003 268 1912 555"> <tr> <td data-bbox="1003 268 1099 347">2</td> <td data-bbox="1099 268 1615 347">Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1615 268 1912 347"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 347 1099 395">-</td> <td data-bbox="1099 347 1615 395">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1615 347 1912 395">40.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 395 1099 475">3</td> <td data-bbox="1099 395 1615 475">Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1615 395 1912 475">28.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 475 1099 555">4</td> <td data-bbox="1099 475 1615 555">Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1615 475 1912 555">15.000</td> </tr> </table> <p data-bbox="1003 555 1912 715">Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p data-bbox="1003 715 1912 831">* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		-	Cấp lần đầu	40.000	3	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																
-	Cấp lần đầu	40.000															
3	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000															
4	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000															
29	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (1.012783.H56)	<p data-bbox="488 834 707 1201">- Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024: 05 ngày làm việc;</p> <p data-bbox="488 1201 707 1457">- Trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 38 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày</p>	<p data-bbox="730 834 981 1457">- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có</p>	<p data-bbox="1003 834 1912 962">1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p data-bbox="1003 962 1912 994">a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p data-bbox="1003 994 1912 1026">- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p data-bbox="1003 1026 1912 1058">+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p data-bbox="1003 1058 1912 1153">+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p data-bbox="1003 1153 1912 1313">+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p data-bbox="1003 1313 1912 1393">+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p data-bbox="1003 1393 1912 1441">+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p>	<p data-bbox="1935 834 2163 914">- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p data-bbox="1935 914 2163 1441">- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ</p>												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
		<p>29/7/2024: 10 ngày làm việc, trừ trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai,</p>	<p>chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 711 1906 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>290.000</td> <td>290.000</td> <td>360.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>90.000</td> <td>90.000</td> <td>110.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	290.000	290.000	360.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	90.000	90.000	110.000	<p>chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																	
Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	290.000	290.000	360.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	90.000	90.000	110.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý										
		<p>thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p>		<table border="1" data-bbox="1003 268 1910 454"> <thead> <tr> <th colspan="5" data-bbox="1003 268 1910 304">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 304 1272 454">Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1272 304 1462 454">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1462 304 1615 454">470.000</td> <td data-bbox="1615 304 1767 454">450.000</td> <td data-bbox="1767 304 1910 454">600.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lỡ đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách 	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	470.000	450.000	600.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai															
Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	470.000	450.000	600.000											

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																										
		Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		<p>nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 564 1912 1423"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận</td> <td>50.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận</td> <td>30.000</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	50.000	50.000	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	30.000	100.000	3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																													
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																												
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																														
-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	50.000	50.000																												
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																														
-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	30.000	100.000																												
3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	
30	Tách thửa hoặc hợp thửa đất (1.012784.H56)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức, cơ sở tôn giáo, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai;</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
		<p>thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 05 ngày làm việc.</p>	<p>(Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 392 1912 927"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng 	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	<p>đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024																																	
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	320.000	430.000	510.000																													
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																	
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
				<p>lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1121 1912 1447"> <thead> <tr> <th colspan="2"></th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table>			Mức thu (đồng)		STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	
		Mức thu (đồng)															
STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai														
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý
				2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>								
31	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất (1.012786.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài,	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: 				<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
		niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều	cá nhân nước ngoài). - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (toàn trình)	+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu: <table border="1" data-bbox="1010 555 1912 1374"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>290.000</td> <td>290.000</td> <td>360.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>90.000</td> <td>90.000</td> <td>110.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024					Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	290.000	290.000	360.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	90.000	90.000	110.000	29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai 2024																																	
Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	290.000	290.000	360.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	90.000	90.000	110.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý	
		kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	470.000	450.000	600.000	<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																						
				<p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 643 1919 1388"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận</td> <td>50.000</td> <td>50.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận</td> <td>30.000</td> <td>100.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	50.000	50.000	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	30.000	100.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																									
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																								
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																										
-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	50.000	50.000																								
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																										
-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	30.000	100.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý		
				3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>				
32	Đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản (1.012788.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất theo quy định; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức, trừ trường hợp bên nhận chuyển nhượng dự án là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p>		<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của</p>		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
		<p>định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng</p>	<p>kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 549 1912 660"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5" data-bbox="1010 660 1912 740">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td colspan="5" data-bbox="1010 740 1912 772">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 772 1256 963">- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td data-bbox="1256 772 1447 963">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1447 772 1592 963">500.000</td> <td data-bbox="1592 772 1738 963">500.000</td> <td data-bbox="1738 772 1912 963">610.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 963 1256 1331">- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td data-bbox="1256 963 1447 1331">Thửa đất hoặc tài sản</td> <td data-bbox="1447 963 1592 1331">150.000</td> <td data-bbox="1592 963 1738 1331">150.000</td> <td data-bbox="1738 963 1912 1331">180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5" data-bbox="1010 1331 1912 1362">2. Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1010 1362 1256 1450">- Chứng nhận biến động đất đai</td> <td data-bbox="1256 1362 1447 1450">Hồ sơ/Giấy chứng</td> <td data-bbox="1447 1362 1592 1450">320.000</td> <td data-bbox="1592 1362 1738 1450">430.000</td> <td data-bbox="1738 1362 1912 1450">510.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000	<p>Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																											
1. Cấp lần đầu																																											
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																																							
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																																							
2. Chứng nhận biến động đất đai																																											
- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất				XVIII, kỳ họp thứ 20.	
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					
1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <p>- Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p>					
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000						

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
				<p>- Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1267 1921 1415"> <thead> <tr> <th colspan="2"></th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>			Mức thu (đồng)		STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					
		Mức thu (đồng)															
STT	Nội dung	Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý	
						4 Luật đất đai năm 2024			
				1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất				
				-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000		
				-	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sở hữu tài sản trên đất		400.000		
				-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	50.000	50.000		
				-	Chứng nhận tài sản trên đất lần đầu		450.000		
				2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)				
				-	Cấp lần đầu	40.000	200.000		
				-	Cấp lại (kể cả cấp lại giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận	30.000	100.000		
				3	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000		
				4	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000		
Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025. * Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
33	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (1.012790.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài). - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận	1. Phí thẩm định (thu đối với trường hợp sai sót thông tin của người được cấp Giấy chứng nhận so với với thông tin tại thời điểm đề nghị đính chính; sai sót thông tin trong hồ sơ và trên Giấy chứng nhận do người sử dụng đất kê khai sai): Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể: a a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí: - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
		<p>Thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm</p>	<p>Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, hộ gia đình, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng nhận được cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất có sai sót).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 467 1910 1366"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																							
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		10 ngày làm việc.		<p>(trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí (thu đối với trường hợp sai sót thông tin của người được cấp Giấy chứng nhận so với với thông tin tại thời điểm đề nghị đính chính; sai sót thông tin trong hồ sơ và trên Giấy chứng nhận do người sử dụng đất kê khai sai): Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. 	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 491 1912 903"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																
34	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn	(1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp: 25 ngày làm việc; (2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại	<p>* Phí thẩm định, lệ phí: Không.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của</p>														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	liên với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012791.H56)	<p>nhận sau thu hồi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận lần đầu là không quá 03 ngày làm việc). - Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp 	<p>lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và trường hợp cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, hộ gia đình, cộng đồng dân cư mà Giấy chứng</p>		<p>Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>đăng ký biến động theo quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 22 của Nghị định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ.</p> <p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian</p>	<p>nhận cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất không đúng quy định của pháp luật đất đai).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó</p>			

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		khẩn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.			
35	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (1.012785.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (Tổ chức, cơ sở tôn giáo; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																						
		<p>thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>	<p>Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 304 1910 1203"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																							
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																											
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																																							
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000																																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý						
				<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1337 1912 1374"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 1337 1099 1374">STT</th> <th data-bbox="1099 1337 1424 1374">Nội dung</th> <th data-bbox="1424 1337 1912 1374">Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)				
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)									

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Căn cứ pháp lý												
				<table border="1" data-bbox="1003 268 1912 641"> <thead> <tr> <th data-bbox="1003 268 1099 451"></th> <th data-bbox="1099 268 1424 451"></th> <th data-bbox="1424 268 1711 451">Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th data-bbox="1711 268 1912 451">Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1003 451 1099 528">1</td> <td data-bbox="1099 451 1424 528">Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1424 451 1711 528">28.000</td> <td data-bbox="1711 451 1912 528">30.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1003 528 1099 641">2</td> <td data-bbox="1099 528 1424 641">Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1424 528 1711 641">15.000</td> <td data-bbox="1711 528 1912 641">30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p data-bbox="1003 641 1912 917">Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025. * Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>				Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai															
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000															
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000															
36	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản (1.012787.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá. - Địa chỉ nộp trực tuyến:	<p data-bbox="1003 922 1912 1029">1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p data-bbox="1003 1029 1912 1066">a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p data-bbox="1003 1066 1912 1102">- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p data-bbox="1003 1102 1912 1139">+ Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa).</p> <p data-bbox="1003 1139 1912 1176">+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p data-bbox="1003 1176 1912 1212">+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p data-bbox="1003 1212 1912 1249">+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p>		- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																																	
		<p>chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu,</p>	<p>https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 751 1906 1461"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000	<p>và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																				
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																		
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																		
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	850.000	850.000	1.100.000																																		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý					
		vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.		<table border="1"> <tr> <td data-bbox="987 264 1252 453">- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1252 264 1444 453">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td data-bbox="1444 264 1592 453">510.000</td> <td data-bbox="1592 264 1742 453">510.000</td> <td data-bbox="1742 264 1919 453">660.000</td> </tr> </table>	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000	<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. 				
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	510.000	510.000	660.000										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý														
				<p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1008 638 1904 1037"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																
37	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai (1.012789.H56)	- Thời hạn tiếp nhận, xử lý và thông báo: trong ngày làm việc,	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi	<p>I. Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai:</p> <p>1. Các trường hợp được miễn nộp phí:</p> <p>- Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa)</p>	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;														

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																															
		<p>trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.</p> <p>- Thời hạn trả kết quả:</p> <p>a) Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo;</p> <p>b) Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ</p>	<p>trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã;</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Toàn trình) <i>(Trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai từ hồ sơ địa chính theo phân cấp quản lý hồ sơ địa chính).</i></p>	<p>- Hộ nghèo; hộ cận nghèo.</p> <p>- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>- Ngành Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán và các cơ quan Nhà nước thực hiện nhiệm vụ giải quyết hành chính có liên quan đến đất đai.</p> <p>- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp tài liệu đất đai về tài sản kê biên.</p> <p>- Điều tra viên, kiểm sát viên và Thẩm phán thực hiện nhiệm vụ phục vụ hoạt động tố tụng và điều tra.</p> <p>2. Mức thu:</p> <p>- Khai thác và sử dụng tài liệu đất đai đối với tài liệu chuyên ngành:</p> <table border="1" data-bbox="1003 754 1912 1123"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai (hồ sơ giao đất, thuê đất, thu hồi đất ...).</td> <td>Hồ sơ 300.000</td> </tr> <tr> <td rowspan="3">2</td> <td rowspan="3">Các loại bản đồ chuyên đề khác (trừ bản đồ hành chính, bản đồ địa chính, bản đồ địa hình)</td> <td>Cấp xã 500.000</td> </tr> <tr> <td>Cấp huyện 1.000.000</td> </tr> <tr> <td>Cấp tỉnh 2.000.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>- Khai thác và sử dụng tài liệu đất đai đối với tài liệu hồ sơ địa chính</p> <table border="1" data-bbox="1003 1166 1912 1417"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="4">1. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình thức dạng giấy</td> </tr> <tr> <td>a</td> <td>Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính</td> <td>Đồng/trang</td> <td>20.000</td> </tr> <tr> <td>b</td> <td>Cung cấp bản đồ địa chính</td> <td>Đồng/mảnh</td> <td>95.000</td> </tr> <tr> <td colspan="4">2. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình dạng số</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai (hồ sơ giao đất, thuê đất, thu hồi đất ...).	Hồ sơ 300.000	2	Các loại bản đồ chuyên đề khác (trừ bản đồ hành chính, bản đồ địa chính, bản đồ địa hình)	Cấp xã 500.000	Cấp huyện 1.000.000	Cấp tỉnh 2.000.000	STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	1. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình thức dạng giấy				a	Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính	Đồng/trang	20.000	b	Cung cấp bản đồ địa chính	Đồng/mảnh	95.000	2. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình dạng số				<p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-</p>
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																																		
1	Phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai (hồ sơ giao đất, thuê đất, thu hồi đất ...).	Hồ sơ 300.000																																		
2	Các loại bản đồ chuyên đề khác (trừ bản đồ hành chính, bản đồ địa chính, bản đồ địa hình)	Cấp xã 500.000																																		
		Cấp huyện 1.000.000																																		
		Cấp tỉnh 2.000.000																																		
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																	
1. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình thức dạng giấy																																				
a	Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính	Đồng/trang	20.000																																	
b	Cung cấp bản đồ địa chính	Đồng/mảnh	95.000																																	
2. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình dạng số																																				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí				Căn cứ pháp lý
		<p>liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.</p> <p>Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì</p>		a	Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính	Đồng/trang	16.000	<p>HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
b	Cung cấp bản đồ địa chính	Đồng/mảnh	78.000	3. Phục vụ khai thác thông tin đất đai bằng hình thức dạng giấy và số				
a	Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính	Đồng/trang	28.000	<p><i>Mức thu trên chưa bao gồm chi phí qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc chi phí trả kết quả theo địa điểm thoả thuận của đối tượng khai thác dữ liệu đất đai theo yêu cầu.</i></p> <p>II. Phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất</p> <p>1. Các trường hợp miễn áp dụng thu phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm:</p> <p>a) Tổ chức, cá nhân tự tra cứu thông tin về biện pháp bảo đảm, hợp đồng, tài sản kê biên trong Hệ thống đăng ký trực tuyến của Cục đăng ký quốc gia biện pháp bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp.</p> <p>b) Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bản chứng nhận nội dung đăng ký trong trường hợp đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo kê biên.</p> <p>c) Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.</p> <p>d) Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.</p> <p>2. Mức thu phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm (bao gồm cả trường hợp cung cấp văn bản chứng nhận hoặc bản sao văn bản chứng nhận về biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án):</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng/hồ sơ</i></p>				
b	Cung cấp bản đồ địa chính	Đồng/mảnh	137.000					

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý
				TT	Nội dung	Mức thu Cá nhân Tổ chức	
		có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 15 ngày làm việc; c) Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.		1	Phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm	30.000 50.000	
				Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.			
38	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá).	1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể: a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí: - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.			- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																												
	<p>chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012792.H56)</p>	<p>gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy</p>	<p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1010 786 1921 1455"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																																	
Cấp lần đầu																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																													

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý	
		định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất)		nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm						
				Chứng nhận biến động đất đai						
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	320.000	430.000	510.000		
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	190.000	260.000	310.000		
				B. Đối tượng còn lại						
				Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000		
				Chứng nhận biến động đất đai						
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	850.000	850.000	1.100.000		
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	510.000	510.000	660.000		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý					
				<table border="1" data-bbox="1010 268 1921 344"> <tr> <td data-bbox="1010 268 1234 344">Giấy chứng nhận</td> <td data-bbox="1234 268 1422 344"></td> <td data-bbox="1422 268 1592 344"></td> <td data-bbox="1592 268 1762 344"></td> <td data-bbox="1762 268 1921 344"></td> </tr> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. 	Giấy chứng nhận					
Giấy chứng nhận										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																	
				<p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1010 528 1899 1038"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="3">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td>2. Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.			Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000	2. Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai	28.000	30.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
Nội dung	Mức thu																					
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																				
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.																						
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	600.000																				
2. Chứng nhận đăng ký biên động về đất đai	28.000	30.000																				
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																		
39	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (1.012802.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1003 1249 1906 1437"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</td> </tr> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài					1. Cấp lần đầu					<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
A. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài																							
1. Cấp lần đầu																							

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý		
		theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất)		- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	500.000	500.000	610.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.		
			- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000				
			2. Chứng nhận biến động đất đai								
			- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	320.000	430.000	510.000				
			- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	190.000	260.000	310.000				
			B. Đối tượng còn lại								
			1. Cấp lần đầu	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	1.100.000	1.270.000	1.660.000				
			2. Chứng nhận biến động đất đai								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí			Căn cứ pháp lý		
				- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	850.000	850.000	1.100.000	
				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	510.000	510.000	660.000	
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>				<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>					
<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p>				<ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày 					

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
				<p>Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1025 823 1883 1409"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu</th> </tr> <tr> <th>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</th> <th>Các đối tượng còn lại</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất.</td> <td>100.000</td> <td>600.000</td> </tr> <tr> <td>2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> <td>200.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Mức thu		Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất.	100.000	600.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			- Cấp lần đầu	40.000	200.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
Nội dung	Mức thu																											
	Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Các đối tượng còn lại																										
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																												
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất.	100.000	600.000																										
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																												
- Cấp lần đầu	40.000	200.000																										
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																										
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																										

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	
40	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là tổ chức (1.012803.H56)	<p>- Thời gian phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.</p> <p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá).</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	Không	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. Thời gian trên không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ</p>			của Luật Đất đai.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất.			
41	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất (1.012821.H56)	38 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; không tính thời gian Công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ và gửi Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá). - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	Không	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tục hành chính quy định tại Điều này được tăng thêm 10 ngày.			hành một số điều của Luật Đất đai.
42	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.012805.H56)	<p>Thời hạn giải quyết 60 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá hoặc gửi đơn đến UBND tỉnh thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.</p>	Không	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý													
43	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất (1.012808.H56)	07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải	<ul style="list-style-type: none"> - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1008 1260 1892 1428"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Chứng nhận biến động đất đai					<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
Chứng nhận biến động đất đai																		

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí					Căn cứ pháp lý
		quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).		- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	<p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày 				

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
				<p>Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1025 823 1883 1137"> <thead> <tr> <th data-bbox="1025 823 1144 986">STT</th> <th data-bbox="1144 823 1630 986">Nội dung</th> <th data-bbox="1630 823 1883 986">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1025 986 1144 1062">1</td> <td data-bbox="1144 986 1630 1062">Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1630 986 1883 1062">28.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1025 1062 1144 1137">2</td> <td data-bbox="1144 1062 1630 1137">Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1630 1062 1883 1137">15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất. Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	STT	Nội dung	Mức thu	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý															
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân (1.012771.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản							<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																	
			Đất	Tài sản	Đất và tài sản															

		<p>lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="6" data-bbox="1025 145 1935 188">Cấp lần đầu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1025 188 1120 475">-</td> <td data-bbox="1120 188 1292 475">Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td data-bbox="1292 188 1464 475">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td data-bbox="1464 188 1615 475">500.000</td> <td data-bbox="1615 188 1765 475">500.000</td> <td data-bbox="1765 188 1935 475">610.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1025 475 1120 1166">-</td> <td data-bbox="1120 475 1292 1166">Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td data-bbox="1292 475 1464 1166">Thửa đất hoặc tài sản</td> <td data-bbox="1464 475 1615 1166">150.000</td> <td data-bbox="1615 475 1765 1166">150.000</td> <td data-bbox="1765 475 1935 1166">180.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p>	Cấp lần đầu						-	Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000	-	Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Cấp lần đầu																						
-	Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000																	
-	Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																	

			<ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 60%;">Nội dung</th> <th style="width: 30%;">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">1</td> <td>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">-</td> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td style="text-align: center;">100.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	
STT	Nội dung	Mức thu											
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất												
-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000											

				<table border="1" data-bbox="1070 145 1877 336"> <tr> <td data-bbox="1070 145 1167 220">2</td> <td data-bbox="1167 145 1630 220">Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td data-bbox="1630 145 1877 220"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="1070 220 1167 260">-</td> <td data-bbox="1167 220 1630 260">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1630 220 1877 260">40.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1070 260 1167 336">3</td> <td data-bbox="1167 260 1630 336">Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1630 260 1877 336">15.000</td> </tr> </table> <p data-bbox="1025 336 1935 624">Cả nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025. * Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		-	Cấp lần đầu	40.000	3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)													
-	Cấp lần đầu	40.000												
3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân (1.012773.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p data-bbox="1025 655 1935 775">1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p data-bbox="1025 775 1935 815">a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul data-bbox="1025 815 1935 1445" style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy 									

		<p>có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian</p>		<p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p>	<p>định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>	
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			
			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	
Cấp lần đầu						
-	Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000	
-	Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	

		trích đo địa chính thửa đất).		<p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p>	
--	--	-------------------------------	--	--	--

				<p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1070 183 1877 603"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>-</td> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	STT	Nội dung	Mức thu	1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		-	Cấp lần đầu	40.000	3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu																					
1	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																						
-	Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																					
2	Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																						
-	Cấp lần đầu	40.000																					
3	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																					
3	<p>Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân (1.012774.H56)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: <i>Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</i></p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15</p>																		

		<p>đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền</p>		<p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1030 555 1937 1417"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>50.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">2. Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	50.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	320.000	430.000	510.000	<p>và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																				
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																		
1. Cấp lần đầu																																						
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	50.000	610.000																																		
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																																		
2. Chứng nhận biến động đất đai																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	320.000	430.000	510.000																																		

		<p>thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p>		<p>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p>	<p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</p>	<p>190.000</p>	<p>260.000</p>	<p>310.000</p>	<p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
--	--	--	--	---	---------------------------------------	----------------	----------------	----------------	--

				<p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: <i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1050 405 1890 855"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td>2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		- Cấp lần đầu	40.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu																		
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																			
- Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																		
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																			
- Cấp lần đầu	40.000																		
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000																		
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																		
4	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến:	<p>1. Phí thẩm định: <i>Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</i></p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của 														

<p>định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân (1.012775.H56)</p>	<p>kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác</p>	<p>https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1032 810 1917 1474"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">2. Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000	<p>Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																			
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																	
1. Cấp lần đầu																																					
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																																	
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																																	
2. Chứng nhận biến động đất đai																																					
- Chứng nhận biến động đất đai thực	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000																																	

		<p>định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p>		<table border="1"> <tr> <td>hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>nhận/ Thửa đất</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </table>	hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/ Thửa đất				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	190.000	260.000	310.000					<p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước
hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/ Thửa đất																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	190.000	260.000	310.000															

				<p>về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1039 480 1906 922"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="2">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td colspan="2">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu																		
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																			
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																		
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																			
Cấp lần đầu	40.000																		
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000																		
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																		
5	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân (1.012776.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo;	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <p>+ Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa).</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung</p>														

		<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ</p>	<p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>+ Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1025 887 1917 1465"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">2. Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	2. Chứng nhận biến động đất đai					<p>một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																															
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																													
1. Cấp lần đầu																																	
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																													
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																													
2. Chứng nhận biến động đất đai																																	

		<p>quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p>		<p>- Chứng nhận biên độ đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p> <p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</p>	320.000	430.000	510.000		
				<p>- Chứng nhận biên độ đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p> <p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</p>	190.000	260.000	310.000		<p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.

				<p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu: Đơn vị tính: Đồng</p> <table border="1" data-bbox="1041 555 1904 1013"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td>2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> </tr> <tr> <td>3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu																		
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																			
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																		
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																			
Cấp lần đầu	40.000																		
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000																		
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																		
6	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số</p>														

<p>sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân (1.012777.H56)</p>	<p>không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất</p>	<p>HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1032 962 1917 1417"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																							
1. Cấp lần đầu																											
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																							
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																							

		<p>theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).</p>		<p>lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</p>					
<p>2. Chứng nhận biến động đất đai</p>									
<p>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p>				<p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất</p>	<p>320.000</p>	<p>430.000</p>	<p>510.000</p>		
<p>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</p>				<p>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất</p>	<p>190.000</p>	<p>260.000</p>	<p>310.000</p>		
<p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>									
<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p>									
<p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 									

- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.
- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

b. Mức thu:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Mức thu
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)	
Cấp lần đầu	40.000
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000

Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.

				<p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất. Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>														
7	<p>Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản đồ giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân (1.012778.H56)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1030 1268 1926 1396"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
1. Cấp lần đầu																		

	thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	500.000	500.000	610.000	XVIII, kỳ họp thứ 20.		
		- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000			
		2. Chứng nhận biến động đất đai							
		- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thửa đất	320.000	430.000	510.000			
		- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	190.000	260.000	310.000			
<p>Hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 									

- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.
- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.
- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.
- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

b. Mức thu:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Mức thu
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)	
Cấp lần đầu	40.000
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000

				<p>4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</p>	15.000	
8	<p>Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân (1.012779.H56)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các khu vực không phải là các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Không</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. 		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

		<p>bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</p>		<p>b. Mức thu:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. 	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Cấp lần đầu					Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
Cấp lần đầu																												
Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																								
Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																								

- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.
- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.
- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.
- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

b. Mức thu:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Mức thu
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)	
Cấp lần đầu	40.000
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000

Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong

				trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025. * Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá														
9	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân (1.012806.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất,	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản						<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														

		<p>tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</p>		<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Cấp lần đầu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. 	Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Cấp lần đầu																				
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000																
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																

- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.
- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

b. Mức thu:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Mức thu
Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000
Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)	
Cấp lần đầu	40.000
Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000

Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.

				<p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>														
<p>10</p>	<p>Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất (1.012814.H56)</p>	<p>20 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu; 23 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu là 03 ngày làm việc).</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể: a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí: - Miễn phí đối với các đối tượng sau: + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1030 1332 1915 1460"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản						<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														

		<p>Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục</p>		<p>Cấp lần đầu</p> <table border="1"> <tr> <td data-bbox="1016 188 1317 352">- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td data-bbox="1317 188 1525 352">Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất</td> <td data-bbox="1525 188 1655 352">500.000</td> <td data-bbox="1655 188 1785 352">500.000</td> <td data-bbox="1785 188 1915 352">610.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 352 1317 719">- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td data-bbox="1317 352 1525 719">Thửa đất hoặc tài sản</td> <td data-bbox="1525 352 1655 719">150.000</td> <td data-bbox="1655 352 1785 719">150.000</td> <td data-bbox="1785 352 1915 719">180.000</td> </tr> </table> <p>Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà 	- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>liên với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/thửa đất	500.000	500.000	610.000											
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000											

		<p>chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<p>ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1039 778 1906 1193"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td>100.000</td> </tr> <tr> <td>2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cấp lần đầu</td> <td>40.000</td> </tr> <tr> <td>3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu																
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																	
Cấp lần đầu	40.000																
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																

11	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 (1.012817.H56)	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung kê khai; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thâm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1030 1189 1915 1460"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																					
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																			
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																							
- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng	320.000	430.000	510.000																			

		<p>đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<table border="1"> <tr> <td>thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>nhận/Thừa đất</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </table>	thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000		<p>10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất															
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	190.000	260.000	310.000												
<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách 																

				<p>nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1032 443 1935 635"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Mức thu (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												
12	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót (1.012796.H56)	<p>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định (thu đối với trường hợp sai sót thông tin của người được cấp Giấy chứng nhận so với với thông tin tại thời điểm đề nghị đính chính; sai sót thông tin trong hồ sơ và trên Giấy chứng nhận do người sử dụng đất kê khai sai): Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <p>- Miễn phí đối với các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng 	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15</p>									

		<p>xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện</p>		<p>vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.</p> <p>+ Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>+ Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>+ Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Đối tượng được giảm nộp phí:</p> <p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng.</p> <p>+ Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi.</p> <p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1025 794 1935 1433"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận</td> <td>850.000</td> <td>850.000</td> <td>1.100.000</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	850.000	850.000	1.100.000	<p>và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																				
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																		
A. Người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024																																						
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																		
B. Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																																						
- Chứng nhận biến động đất đai	Hồ sơ/Giấy chứng nhận	850.000	850.000	1.100.000																																		

		<p>kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p>		<table border="1"> <tr> <td>thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>nhận/Thừa đất</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất</td> <td>510.000</td> <td>510.000</td> <td>660.000</td> </tr> </table>	thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất				- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000					<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí (thu đối với trường hợp sai sót thông tin của người được cấp Giấy chứng nhận so với với thông tin tại thời điểm đề nghị đính chính; sai sót thông tin trong hồ sơ và trên Giấy chứng nhận do người sử dụng đất kê khai sai): Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền
thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	nhận/Thừa đất																		
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thừa đất	510.000	510.000	660.000															

				<p>sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1025 592 1935 1002"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th colspan="2">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024</th> <th>Đối tượng còn lại theo Luật đất đai</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td>28.000</td> <td>30.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td>15.000</td> <td>30.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	STT	Nội dung	Mức thu (đồng)		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000	
STT	Nội dung	Mức thu (đồng)																	
		Đối tượng là người sử dụng đất theo khoản 3, 4, 6 Điều 4 Luật đất đai năm 2024	Đối tượng còn lại theo Luật đất đai																
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	30.000																
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	30.000																
13	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai	(1) Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc;	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	<p>* Phí thẩm định, lệ phí: Không</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15</p>														

	<p>do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi (1.012818.H56)</p>	<p>(2) Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: 23 ngày làm việc (trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận là không quá 03 ngày làm việc). Thời gian giải quyết được tính kể từ ngày nhận được tính kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp</p>	<p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>		<p>ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p>
--	--	--	---	--	--

		<p>luật, thời gian trung cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm</p>			
--	--	--	--	--	--

		10 ngày làm việc.																
14	<p>Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư (1.012807.H56)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1032 1267 1935 1390"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản														
1. Cấp lần đầu																		

	quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).		- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	thứ 20.		
			- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000			
			2. Chứng nhận biến động đất đai							
			- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000			
			- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000			
<p>Cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 										

- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.
- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.
- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.
- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.
- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.

b. Mức thu:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Mức thu
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)	
Cấp lần đầu	40.000

				<table border="1"> <tr> <td data-bbox="1016 145 1626 220">3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1626 145 1895 220">28.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1016 220 1626 300">4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1626 220 1895 300">15.000</td> </tr> </table>	3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000								
4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000								
15	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư (1.012809.H56)	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần) 	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi 				

		<p>định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất).</p>		<p>+ Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1025 256 1935 1369"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> <tr> <td colspan="5">Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td>Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Cấp lần đầu					Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	Chứng nhận biến động đất đai					Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000	Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000	<p>hành một số điều của Luật Đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																																									
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																																							
Cấp lần đầu																																											
Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																																							
Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																																							
Chứng nhận biến động đất đai																																											
Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	320.000	430.000	510.000																																							
Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	190.000	260.000	310.000																																							

				<p>giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p>	
--	--	--	--	---	--

				Nội dung		Mức thu	
				1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			
				Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất		100.000	
				2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)			
				Cấp lần đầu		40.000	
				3. Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai		28.000	
				4. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính		15.000	
				<p>Cá nhân, cộng đồng dân cư khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>			
16	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là cá nhân (1.012810.H56)	<p>- Thời gian phê duyệt phương án sử dụng đất kết hợp: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	Không		<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;</p> <p>- Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15</p>	

		<p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện đối với từng thủ tục hành chính tăng thêm 10 ngày. Thời gian trên không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định; Thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá</p>		<p>và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai</p>
--	--	---	--	---

		thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; Thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; Thời gian trích đo địa chính thửa đất.			
17	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện (1.012811.H56)	<p>Thời hạn giải quyết: 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-

		khẩn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.			CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
--	--	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Hòa giải tranh chấp đất đai (1.012812.H56)	30 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai.	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
2	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông (1.012816.H56)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất theo quy định; không tính thời gian cơ quan có thẩm quyền xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định, thời gian niêm yết công khai, đăng tin trên phương tiện thông tin đại	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: <ul style="list-style-type: none"> + Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
		<p>chúng, thời gian thực hiện thủ tục chia thừa kế quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất mà người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chết trước khi trao Giấy chứng nhận.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>		<p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1030 311 1915 885"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">Chứng nhận biến động đất đai</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất</td> <td>320.000</td> <td>430.000</td> <td>510.000</td> </tr> <tr> <td>- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất</td> <td>190.000</td> <td>260.000</td> <td>310.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. 	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	Chứng nhận biến động đất đai					- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	320.000	430.000	510.000	- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	190.000	260.000	310.000	<p>Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
Chứng nhận biến động đất đai																												
- Chứng nhận biến động đất đai thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	320.000	430.000	510.000																								
- Chứng nhận biến động đất đai không thực hiện cấp mới Giấy chứng nhận	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/ Thừa đất	190.000	260.000	310.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý									
		<p>được tăng thêm 10 ngày làm việc.</p> <p>(Trường hợp thửa đất chưa được Giấy chứng nhận, thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu).</p>		<p>- Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội.</p> <p>- Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất.</p> <p>- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan.</p> <p>- Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận.</p> <p>b. Mức thu:</p> <p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1048 1086 1901 1396"> <thead> <tr> <th data-bbox="1048 1086 1167 1249">STT</th> <th data-bbox="1167 1086 1648 1249">Nội dung</th> <th data-bbox="1648 1086 1901 1249">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1048 1249 1167 1323">1</td> <td data-bbox="1167 1249 1648 1323">Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai</td> <td data-bbox="1648 1249 1901 1323">28.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1048 1323 1167 1396">2</td> <td data-bbox="1167 1323 1648 1396">Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1648 1323 1901 1396">15.000</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Mức thu	1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000	2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
STT	Nội dung	Mức thu												
1	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	28.000												
2	Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000												

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>Tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p> <p>* Nhà nước có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện việc đo đạc, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai 2024; người sử dụng đất không phải trả chi phí đối với trường hợp này.</p>	
3	<p>Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và</p>	<p>- 85 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan có chức năng quản lý đất đai về xác định giá đất cụ thể theo quy định; thời gian giải quyết của cơ quan có thẩm quyền về khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định;</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Địa chỉ nộp trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (một phần)</p>	<p>1. Phí thẩm định: Theo quy định tại Điều 8, Điều 18 Chương I Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn phí đối với các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> + Người khuyết tật và người già (không nơi nương tựa). + Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. + Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam anh hùng. + Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. + Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. + Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Đối tượng được giảm nộp phí: 	<p>- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; - Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. - Nghị định số</p>

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý																							
	<p>người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá</p>	<p>thời gian giải quyết của cơ quan thuế về xác định đơn giá thuê đất, số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, miễn, giảm, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí theo quy định; thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; thời gian người sử dụng đất thỏa thuận để thực hiện tích tụ đất nông nghiệp, góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai; thời gian trích đo địa chính thửa đất; thời hạn Hội đồng xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá</p>		<p>+ Giảm 10% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc các huyện đồng bằng. + Giảm 20% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã đồng bằng thuộc huyện và các thị trấn thuộc huyện miền núi. + Giảm 30% mức thu phí cho hộ gia đình ở các xã thuộc các huyện miền núi.</p> <p>b. Mức thu:</p> <table border="1" data-bbox="1025 531 1937 1230"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nội dung</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Mức thu (đồng)</th> </tr> <tr> <th>Đất</th> <th>Tài sản</th> <th>Đất và tài sản</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="5">1. Cấp lần đầu</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản</td> <td>Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất</td> <td>500.000</td> <td>500.000</td> <td>610.000</td> </tr> <tr> <td>- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm</td> <td>Thửa đất hoặc tài sản</td> <td>150.000</td> <td>150.000</td> <td>180.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)			Đất	Tài sản	Đất và tài sản	1. Cấp lần đầu					- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000	- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000	<p>102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20.</p>
Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)																										
		Đất	Tài sản	Đất và tài sản																								
1. Cấp lần đầu																												
- Trường hợp cấp riêng từng thửa đất hoặc tài sản hoặc cả đất và tài sản	Hồ sơ/Giấy chứng nhận/Thửa đất	500.000	500.000	610.000																								
- Trường hợp nhiều thửa đất hoặc tài sản trong một thửa đất lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung 1 Giấy chứng nhận, thu thêm mỗi thửa đất hoặc tài sản tăng thêm	Thửa đất hoặc tài sản	150.000	150.000	180.000																								

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	<p>nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở (1.012780.H56)</p>	<p>quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). Trong đó thời gian cụ thể của từng bước thủ tục như sau:</p> <p>+ Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất là 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp đơn xin giao đất;</p> <p>+ Thời hạn Hội đồng xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>+ Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ</p>		<p>2. Lệ phí: Theo quy định tại Điều 21, Điều 24 Chương II Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 20, cụ thể:</p> <p>a. Các trường hợp được miễn nộp lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người khuyết tật và người cao tuổi (không nơi nương tựa). - Hộ nghèo; hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con đẻ của liệt sỹ; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc hoá học; thương binh; bệnh binh; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. - Hộ gia đình, cơ quan, tổ chức hiến tặng đất nhằm mục đích xây dựng các công trình phúc lợi cho xã hội. - Hộ gia đình bị tác động bởi thiên tai lũ lụt làm lở đất, mất đất. - Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày 19/10/2009 (là ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận. - Miễn lệ phí đối với các trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai do thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ thửa đất do chính sách nhà nước về sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính hoặc các chính sách nhà nước khác có liên quan. - Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận. <p>b. Mức thu:</p>	

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý												
		<p>theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất là 10 ngày kể từ ngày xác định được cá nhân đủ điều kiện giao đất;</p> <p>+ Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ giao đất đối với từng cá nhân là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</p> <p>+ Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có chức năng quản lý đất</p>		<p><i>Đơn vị tính: Đồng</i></p> <table border="1" data-bbox="1037 309 1912 726"> <thead> <tr> <th data-bbox="1037 309 1666 384">Nội dung</th> <th data-bbox="1666 309 1912 384">Mức thu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="2" data-bbox="1037 384 1912 459">1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1037 459 1666 534">Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất</td> <td data-bbox="1666 459 1912 534">100.000</td> </tr> <tr> <td colspan="2" data-bbox="1037 534 1912 609">2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1037 609 1666 651">Cấp lần đầu</td> <td data-bbox="1666 609 1912 651">40.000</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1037 651 1666 726">3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính</td> <td data-bbox="1666 651 1912 726">15.000</td> </tr> </tbody> </table> <p>Cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo Quy định này) 30% mức thu lệ phí đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>* Trường hợp phải trích đo địa chính thửa đất, đo tài sản gắn liền với đất: Mức thu theo Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai áp dụng tại Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá</p>	Nội dung	Mức thu	1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất		Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000	2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)		Cấp lần đầu	40.000	3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000	
Nội dung	Mức thu																
1. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất																	
Cấp lần đầu giấy chứng nhận bao gồm cả đất và tài sản trên đất	100.000																
2. Cấp giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản gắn liền với đất)																	
Cấp lần đầu	40.000																
3. Trích lục bản đồ, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính	15.000																

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>đai cấp huyện để trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện là 15 ngày kể từ ngày có báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>			